TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH HÀ GIANG** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____
Số: 04/2023/QĐST-DS	*Đ, ngày 10 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Giàng Mí Chớ**

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Dung** - Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông **Nguyễn Mạnh Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04 /2023/QĐST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Vàng Thị M**, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, (có mặt);

Người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **Vừ Thị P**, sinh năm 1992; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu đề ngày 07/10/2022, cùng các tài liệu kèm theo đơn và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Vàng Thị M trình bày: Bà và chị Vừ Thị P, có quan hệ là mẹ chồng và con dâu. Chị Vừ Thị P về chung sống với anh Giàng Mí P (con trai bà) từ thời gian nào bà không nhớ rõ ngày tháng, đến ngày 04/8/2012 anh P và chị P mới đi đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Anh chị sống chung hạnh phúc được một thời gian và có một con chung là cháu Giàng Mí M, sinh ngày 08/10/2011. Đến tháng 9 năm 2013, chị P đã tự ý bỏ đi biệt tích không có thông tin gì và cũng không liên lạc gì với gia đình, khi chị P bỏ đi gia đình bà và anh P đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm như báo cho chính quyền địa phương, thông báo cho bạn bè và người thân hai bên nội, ngoại nhưng không ai có thông tin gì về chị P, đến ngày 02/01/2015 anh Giàng Mí P chết để lại cháu Giàng Mí M cho bà nuôi dưỡng. Từ sau khi anh P chết gia đình bà vẫn tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không ai biết chị Vừ Thị P hiện đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, bà làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vừ Thị P mất tích.

Tại phiên họp, bà Vàng Thị M vẫn giữ nguyên quan điểm về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vừ Thị P mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm về việc giải quyết việc dân sự: Yêu cầu của bà Vàng Thị M về việc tuyên bố con dâu mình là chị Vừ Thị P mất tích là có căn cứ. Chị Vừ Thị P đã bỏ nhà đi biệt tích từ tháng 9 năm 2013 đến nay không có tin tức gì, mặc dù bà M cùng gia đình đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm, Tòa án nhân dân huyện Đ đã tiến hành việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo đúng thủ tục tố tụng dân sự nhưng vẫn không xác định được chị Vừ Thị P hiện đang ở đâu, làm gì. Do vậy, cần chấp nhận đơn yêu cầu của bà Vàng Thị M về việc tuyên bố chị Vừ Thị P mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn yêu cầu của bà Vàng Thị M về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Vừ Thị P mất tích được Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự: Bà Vàng Thị M và chị Vừ Thị P, có quan hệ là mẹ chồng và con dâu. Chị Vừ Thị P về chung sống với anh Giàng Mí P (con trai bà) từ thời gian nào bà không nhớ rõ ngày tháng, đến ngày 04/8/2012 anh P và chị P mới đi đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Anh chị sống chung hạnh phúc được một thời gian và có một con chung là cháu Giàng Mí M, sinh ngày 08/10/2011. Đến tháng 9 năm 2013, chị P đã tự ý bỏ đi biệt tích đến nay không về, anh Giàng Mí P đã chết ngày 02/01/2015. Ngày 25/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý đơn yêu cầu của bà Vàng Thị M về việc tuyên bố chị Vừ Thị P mất tích, đồng thời ngày 25/10/2022, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm đối với người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Vừ Thị P. Thông báo tìm kiếm chị Vừ Thị P đã được phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam vào hồi 17 giờ 30 phút trong ba ngày liên tiếp 01, 02 và 03 tháng 11 năm 2022 và đăng trên Báo Công lý ba số liên tiếp: 87 (2045) ngày 02/11/2022; 88 (2046) ngày 04/11/2022; 89 (2047) ngày 09/11 /2022; đăng thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Đến nay, đã hết thời hạn bốn tháng kể từ ngày đăng, phát thông tin đầu tiên theo quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự, mà vẫn không có tin tức xác thực về việc chị P ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, có đủ căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu của bà Vàng Thị

M về việc tuyên bố chị Vừ Thị P mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về lệ phí: Do bà Vàng Thị M là người dân tộc thiểu số, sinh sống xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích do người yêu cầu là bà Vàng Thị M chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Vàng Thị M, chị Vừ Thị P được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định tại Điều 371 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 370 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 12; khoản 5 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 2 Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự,

- Tuyên bố chị **Vừ Thị P**, sinh năm 1992; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Vàng Thị M được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là 3.038.500 đồng (ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn năm trăm đồngđồng), trong đó 3.000.000 đồng là tiền chi phí đăng, phát thông báo; 38.500 đồng phí chuyển tiền qua Ngân hàng, do bà Vàng Thị M chịu (bà M đã nộp đủ để thực hiện việc đăng, phát thông báo).

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Vàng Thị M có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định; chị Vừ Thị P có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định được niêm yết; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- Bà M;
- UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ VDS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Giàng Mí Chớ